

ASEAN CHẶNG ĐƯỜNG 50 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Sáng 8/8/2017, Lễ kỷ niệm 50 năm thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ASEAN đã được tổ chức trọng thể tại Trung tâm Hội nghị Quốc tế Philippines ở thủ đô Manila.

Tham dự buổi lễ có Tổng thống nước chủ nhà Rodrigo Duterte, Tổng Thư ký ASEAN Lê Lương Minh, các Bộ trưởng Ngoại giao đến từ 10 nước ASEAN và các nước đối tác đối thoại.

Với chủ đề “Dưới một ánh sáng, chúng ta là một ASEAN”, buổi lễ kỷ niệm đã diễn ra trang trọng, vui tươi với nhiều tiết mục văn nghệ đặc sắc ca ngợi sự đoàn kết, tình hữu nghị giữa các nước ASEAN, cùng nhau vượt qua thách thức và vươn tới tầm cao và thắng lợi mới.

Sau 50 năm, ASEAN đã trở thành một tổ chức khu vực uy tín, là đối tác tin cậy của nhiều quốc gia trên thế giới. ASEAN với phương cách của mình đã dẫn dắt các nước thành viên vượt qua nhiều thách thức để phát triển, trong đó sự đoàn kết, đồng thuận trong ASEAN là yếu tố then chốt để ASEAN duy trì được hòa bình, ổn định, làm cơ sở để cùng nhau phát triển, hướng tới một cộng đồng thịnh vượng, lấy người dân làm trung tâm.

Nửa thế kỷ qua là một giai đoạn phát triển quan trọng, sôi động và toàn diện của ASEAN với những thành công và dấu ấn đậm nét.

ASEAN hiện nay là một thực thể kinh tế ổn định, năng động, có khả năng thích ứng cao trước các chuyển biến của khu vực và thế giới. Với hơn 600 triệu dân, Cộng đồng ASEAN là một thị trường giàu tiềm năng tại khu vực châu Á-Thái Bình Dương; tổng GDP đạt gần 3.000 tỷ USD, đứng thứ 7 thế giới; tổng thương mại hàng năm trên 1.000 tỷ



USD, trong đó thương mại nội khối chiếm 1/4, là nền kinh tế lớn thứ sáu thế giới và thứ ba châu Á sau Trung Quốc và Ấn Độ và được dự báo sẽ là nền kinh tế lớn thứ tư thế giới vào năm 2025. ASEAN hiện có các hiệp định thương mại tự do với tất cả các đối tác lớn của khu vực như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, New Zealand...

Một trong những yếu tố tạo dựng nên hình ảnh và vị thế ngày nay của ASEAN chính là tinh thần đoàn kết, đề cao đồng thuận, tôn trọng và hỗ trợ lẫn nhau, cùng quan tâm và kết hợp hài hòa giữa lợi ích quốc gia với lợi ích cộng đồng. Đó là những nguyên tắc nền tảng của ASEAN, cũng chính là chìa khóa tạo nên uy tín và mức độ tin cậy của ASEAN ngày nay.

Nói đến những thành công trong nửa thế kỷ qua của ASEAN, trước hết phải kể đến ASEAN là nhân tố quan trọng hàng đầu trong việc bảo đảm môi trường hòa bình, an ninh và hợp tác vì phát triển ở khu vực. Vai trò quan trọng này được thể hiện sinh động qua nỗ lực to lớn của

ASEAN trong việc đẩy mạnh hợp tác chính trị - an ninh và xây dựng các quy tắc ứng xử, thông qua đó tăng cường hiểu biết và tin cậy lẫn nhau, ngăn ngừa xung đột giữa các quốc gia ở khu vực.

ASEAN cũng đồng thời tạo dựng được quan hệ hợp tác nhiều mặt với những đối tác quan trọng trên thế giới, khởi xướng thành công và giữ vai trò chủ đạo trong một số khuôn khổ hợp tác khu vực, nhất là Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF) – cơ chế khu vực duy nhất để đối thoại và hợp tác về các vấn đề chính trị - an ninh ở châu Á - Thái Bình Dương. Thông qua đó, ASEAN đã tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tác quan trọng ngoài khu vực Đông Nam Á tham gia và đóng góp xây dựng vào việc xử lý những thách thức an ninh chung, góp phần củng cố hòa bình và an ninh ở khu vực. ASEAN giữ vai trò kết nối quan trọng ở khu vực nhờ thành công trong quan hệ với nhiều đối tác bên ngoài, nhất là các nước lớn, góp phần xây dựng, định hình cấu trúc khu vực thông qua các tiến trình, cơ chế, diễn đàn

do ASEAN khởi xướng và dẫn dắt như Cấp cao Đông Á (EAS), Diễn đàn an ninh khu vực ASEAN (ARF), Hội nghị các Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN mở rộng (ADMM+), Diễn đàn biển ASEAN mở rộng (EAMF) cũng như hợp tác chống tội phạm xuyên quốc gia... Ngoài ra, ASEAN còn là lực lượng sáng lập và đóng vai trò quan trọng trong các cơ chế hợp tác liên khu vực như Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương, thúc đẩy RCEP, Hiệp định kinh tế toàn diện giữa ASEAN với các đối tác lớn ở Đông Bắc Á cũng như thế giới...

ASEAN đã xây dựng các liên kết kinh tế với nhiều đối tác. Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực được ASEAN khởi xướng lần đầu tiên vào năm 2011 sẽ tạo dựng nên một trong những khối thương mại lớn nhất thế giới, bao gồm gần một nửa dân số và hơn 1/3 thương mại toàn cầu. ASEAN hiện có 10 đối tác đối thoại chính thức, trong đó có tám quốc gia và hai tổ chức quốc tế là Liên hợp quốc và Liên minh châu Âu.

Nhiều cường quốc lớn trên thế giới đã quan tâm đặc biệt đến khu vực Đông Nam Á, tạo nên dòng chuyên dịch địa - chính trị mà ASEAN nằm ở vị trí trung tâm của khu vực đang định hình. Hiệp ước thân thiện và hợp tác (TAC) do ASEAN khởi xướng năm 1976, đến nay đã có tới 35 quốc gia ngoài khu vực ASEAN tham gia. Hiệp ước chính là nền tảng để ASEAN và các nước cùng nỗ lực thúc đẩy hòa bình và ổn định cho khu vực thông qua cơ chế đối thoại, sự tôn trọng và hợp tác giữa các thể chế.

Tăng trưởng kinh tế là một trong những thành công của ASEAN, góp phần tăng thu nhập và sự thịnh vượng của các quốc gia thành viên, đồng thời khiến ASEAN đã và đang trở thành một trong những động lực tăng trưởng toàn cầu. Kinh tế toàn khối tăng trưởng trung bình khoảng 5%/năm. Trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi chậm chạp, kinh tế ASEAN vẫn được dự đoán sẽ tiếp tục tăng trưởng khoảng 5%/năm

trong thập kỷ tới, cao gần gấp đôi mức tăng trưởng trung bình của thế giới.

Một dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển của ASEAN là sự hình thành Cộng đồng ASEAN vào thời điểm 31/12/2015 gắn kết về chính trị, liên kết về kinh tế và cùng chia sẻ trách nhiệm xã hội với 3 trụ cột gồm Chính trị - An ninh, Kinh tế và Văn hóa - Xã hội. Dấu mốc này là sự chuyển mình mang tính bước ngoặt, tạo cho ASEAN những bước phát triển quan trọng khác.

Tổng Thư ký ASEAN Lê Lương Minh khẳng định ASEAN sau 2015 là một cộng đồng lấy con người làm trọng tâm, cộng đồng phát triển bền vững, một cộng đồng dựa trên luật lệ, có đủ năng lực tận dụng được những cơ hội mới và đối phó hiệu quả với những thách thức mới. Trong 10 năm tới, cộng đồng này sẽ đóng vai trò lớn hơn, có tiếng nói lớn hơn trong các vấn đề khu vực và quốc tế.

Sau hơn 1 năm từ khi hình thành cộng đồng, ASEAN đã triển khai các biện pháp trong lộ trình tiếp tục xây dựng và củng cố cộng đồng trên cả ba trụ cột, đồng thời thông qua và đi vào triển khai Kế hoạch tổng thể về kết nối ASEAN đến năm 2025 cũng như các kế hoạch hành động giai đoạn 3 về sáng kiến hội nhập ASEAN.

Những chuyển động không ngừng của thế giới nói chung và khu vực châu Á - Thái Bình Dương nói riêng mang lại cho ASEAN nhiều cơ hội nhưng cũng không ít những thách thức đan xen. Trong bối cảnh đó, ASEAN đứng trước yêu cầu phải tìm ra các giải pháp để ứng phó hiệu quả và bảo đảm việc thực hiện các mục tiêu gồm xây dựng Cộng đồng vững mạnh, thu hút sự tham gia và mang lại lợi ích thiết thực cho người dân; nâng cao vai trò trung tâm của ASEAN trong khu vực và tiếng nói của ASEAN trên thế giới; đẩy mạnh liên kết kinh tế nội khối và thúc đẩy thương mại, tăng khả năng cạnh tranh, sức hấp dẫn của

ASEAN; thúc đẩy an sinh xã hội (đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững 2030), gia tăng gắn kết người dân, nâng cao giá trị Cộng đồng.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, hơn bao giờ hết, ASEAN đang tăng cường hơn nữa hợp tác trên tất cả các lĩnh vực chính trị, an ninh, kinh tế, văn hóa..., xây dựng lòng tin chiến lược, nhằm đóng góp tích cực vào hòa bình, an ninh ổn định trong khu vực và trên thế giới, đồng thời củng cố, nâng cao vị thế của một tổ chức hợp tác khu vực gắn kết, năng động và thành công. ASEAN cũng cần phải giải quyết đồng bộ các vấn đề chênh lệch trong phát triển và năng lực giữa các quốc gia thành viên để hướng tới một ASEAN toàn diện và bền vững.

ASEAN đã vững vàng hơn sau khủng hoảng tài chính

Năm 2017 là tròn 20 năm sau cuộc khủng hoảng tài chính 1997. Xét trên một số phương diện, các nền kinh tế Đông Nam Á như Indonesia, Malaysia và Thái Lan, đã có sự hồi sinh khá ấn tượng. Các chuyên gia kinh tế nhận định, nguy cơ xảy ra một cuộc khủng hoảng tài chính nữa tại khu vực hiện nay là thấp mặc dù khu vực khó có thể trở lại giai đoạn tăng trưởng mạnh mẽ như thời từng được ca ngợi là những "con hổ" về kinh tế.

Dù trải qua giai đoạn tăng trưởng yếu hơn nếu so với mức tăng trưởng xấp xỉ 2 con số trước đây nhưng tình trạng suy sụp trong dài hạn đã không xảy ra tại khu vực. Malaysia và Indonesia tăng trưởng quanh mức 5%/năm kể từ năm 2000. Trong khi đó, Thái Lan trải qua nhiều thăng trầm hơn cũng có mức tăng trưởng khoảng 4%/năm.

Trong 20 năm qua, mô hình tăng trưởng này ở khu vực Đông Á mặc dù không có thay đổi cơ bản, nhưng các nước đã rút bài học, thực hiện chính sách kinh tế vĩ mô thận trọng hơn, không còn tiến bừa theo đuổi tăng trưởng cao tốc kinh tế, nhờ vậy mà tránh được khủng hoảng.

Một nguyên nhân khác là các nền

kinh tế Đông Á quá phụ thuộc vào xuất khẩu, dễ bị tác động bởi nhu cầu bên ngoài. Trong 20 năm qua, các nền kinh tế Đông Á đã giảm sự phụ thuộc vào nhu cầu bên ngoài từ các nước châu Âu và Mỹ, vai trò của Trung Quốc là thị trường quan trọng của các nước châu Á đang tăng lên. Hiện khu vực doanh nghiệp tại Đông Nam Á có mức nợ bằng đồng USD thấp hơn so với năm 1997, nhờ đó cách ly phần nào sức ép lên đồng nội tệ.

Bên cạnh đó, xung đột của “lý thuyết bộ ba bất khả khi”, tức là trong điều kiện nền kinh tế mở, chính sách tiền tệ độc lập, tỷ giá hối đoái cố định và tự do dòng vốn không thể thực hiện được đồng thời. Nhiều nhất chỉ có thể đồng thời thực hiện được hai mục tiêu, mà từ bỏ một mục tiêu khác để thực hiện mục đích điều tiết.

Sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008, các nền kinh tế Đông Á đã phổ biến tăng cường quản lý dòng vốn quốc tế, điều chỉnh tác động tiêu cực của dòng vốn quốc tế đối với khu vực.

Mối quan hệ giữa ASEAN với các đối tác chủ chốt

Vai trò và vị thế của ASEAN đã được xác lập và khẳng định vững chắc. Điều này được thể hiện qua sự lớn mạnh của Cộng đồng, sự gắn kết chặt chẽ cả về chính trị, kinh tế, văn hóa giữa các thành viên, sự phát triển nhanh chóng của các mối quan hệ của ASEAN với các đối tác bên ngoài, sự tôn trọng và ủng hộ của các nước đối với vai trò trung tâm của ASEAN trong các tiến trình khu vực.

Quan hệ thương mại ASEAN + 3 đang phát triển bền vững

Sự ra đời của Cộng đồng kinh tế ASEAN vào cuối năm 2015; khẳng định điều này không chỉ giúp ASEAN trở thành một khu vực hội nhập hơn, gắn kết hơn, mà còn trở thành một khu vực có tính cạnh tranh và sự năng động cao hơn; góp phần nâng cao tốc độ tăng trưởng kinh tế tại khu vực, hội nhập tốt hơn vào nền kinh tế toàn cầu. Trong bối

cảnh kinh tế toàn cầu phục hồi không chắc chắn, quan hệ thương mại và đầu tư bền vững giữa ASEAN với Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc trở thành điểm sáng thúc đẩy sự phát triển kinh tế thương mại của các bên.

Trong năm 2015, tổng kim ngạch thương mại giữa ASEAN với ba nước đối tác đạt 706,6 tỷ USD, tương đương hơn 31% tổng giá trị thương mại của ASEAN. Tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) từ ba nước đối tác vào ASEAN đạt 31 tỷ USD trong năm 2015, chiếm 26% tổng vốn FDI đổ vào ASEAN.

Tại Hội nghị Tham vấn Bộ trưởng kinh tế ASEAN + 3 lần thứ 19 với Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc diễn ra vào tháng 8/2016 tại thủ đô Viêng Chăn, các Bộ trưởng Ngoại giao vui mừng ghi nhận sự hợp tác giữa Hội đồng Doanh nghiệp Đông Á (EABC, Trung tâm ASEAN - Trung Quốc, Trung tâm ASEAN - Nhật Bản và Trung tâm ASEAN - Hàn Quốc trong thúc đẩy đầu tư và thương mại ngày càng nhiều cho hợp tác ASEAN + 3.

Tại Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN+3 diễn ra ở thủ đô Manila, Philippines, Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN+3 gồm 10 nước thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và 3 đối tác gồm Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc đã nhất trí sẽ tăng cường hợp tác trong lĩnh vực tài chính nhằm thúc đẩy ổn

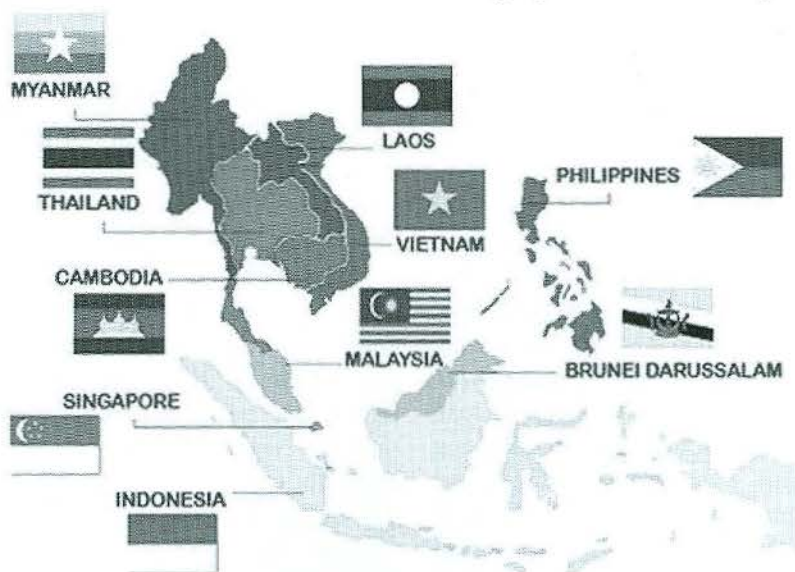
định kinh tế trong khu vực, đồng thời tăng cường khả năng dự báo các cuộc khủng hoảng kinh tế khu vực hoặc quốc tế, nỗ lực chống lại chủ nghĩa bảo hộ đang gia tăng.

Quan hệ thương mại ASEAN - Trung Quốc

Quan hệ giữa Trung Quốc và ASEAN hiện là 1 trong những quan hệ đối tác vững mạnh, sôi động nhất thế giới, đặc biệt về kinh tế thương mại. Quan hệ đối thoại giữa Trung Quốc và ASEAN đã diễn ra được 26 năm, trong khi quan hệ đối tác chiến lược giữa 2 bên được xây dựng tròn 14 năm, gặt hái nhiều thành quả to lớn. Sau nhiều năm phát triển, Trung Quốc - ASEAN đã trở thành quan hệ láng giềng tốt, được đúc kết trong 3 điểm gồm: phương diện hỗ trợ sự tin cậy chính trị không ngừng được tăng cường; trao đổi thương mại Trung Quốc - ASEAN được nâng cao; trao đổi nhân dân ngày càng mật thiết.

TTXVN dẫn lời Giáo sư Lưu Anh thuộc Viện Nghiên cứu tài chính Trùng Dương, Đại học Nhân dân Trung Quốc, cho biết đã 8 năm liên tiếp, Bắc Kinh là đối tác thương mại lớn nhất của ASEAN và ASEAN là đối tác thương mại lớn thứ 3 của Trung Quốc trong 6 năm qua.

Kể từ khi khởi động cơ chế đối thoại vào năm 1991 đến nay, kim ngạch thương mại 2 chiều giữa Trung Quốc và ASEAN đạt 452 tỉ



USD trong năm 2016, tương đương mức tăng khoảng 55 lần trong vòng 15 năm. Sở dĩ quan hệ thương mại, đầu tư giữa hai bên đạt mức tăng trưởng ngoạn mục trên là do hai bên có nhiều lợi thế so sánh, có thể hỗ trợ cho nhau rất tốt trong những lĩnh vực đó.

Trên phương diện đầu tư, tổng lượng đầu tư song phương tăng từ mức 500 triệu USD của năm 1991 lên 180 tỷ USD vào năm 2016, tăng khoảng 360 lần trong 15 năm. Các số liệu về thương mại, đầu tư tăng trưởng ngoạn mục là do hai bên có nhiều lợi thế so sánh, có thể hỗ trợ cho nhau trong những lĩnh vực đó.

Theo Giáo sư Lưu Anh, sự phát triển của quan hệ kinh tế thương mại Trung Quốc - ASEAN trong những năm tiếp theo sẽ có ý nghĩa quan trọng thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế của mỗi bên. Để khai thác tối đa tiềm năng, triển vọng hợp tác này, Trung Quốc và ASEAN cần thực hiện một số giải pháp như kết nối về mặt chính sách, tăng cường sự tin cậy chính trị, đẩy mạnh kết nối về cơ sở hạ tầng, kết nối giao thông đường hàng không, đường bộ, đường biển, hệ thống mạng...

Ngoài ra, hai bên cũng cần tăng cường kết nối trong lĩnh vực thương mại, đầu tư và tài chính. Hiện nay, các khu hợp tác kinh tế xuyên biên giới giữa Trung Quốc và các nước láng giềng trong ASEAN như Việt Nam, Lào, Campuchia được xây dựng với tốc độ nhanh, có tác dụng hỗ trợ quan trọng quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa, thông tin hóa tại các quốc gia này.

Giáo sư Lưu Anh nhấn mạnh, về đầu tư, cả Trung Quốc lẫn ASEAN đều cần tăng cường cải thiện môi trường đầu tư, đề xuất thêm những biện pháp, chính sách thu hút đầu tư của nhau, qua đó góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của hai bên, đặc biệt là trong giai đoạn bước ngoặt của sự phục hồi kinh tế thế giới hiện nay.

Trung Quốc và ASEAN cũng cần nâng cao tỷ trọng lưu thông vốn trực tiếp, tăng cường xây dựng cơ sở

hạ tầng trong lĩnh vực tài chính, đặc biệt là Trung Quốc cần tăng cường hỗ trợ ASEAN trong lĩnh vực thị trường vốn, kết nối tài chính bởi tài chính đóng vai trò đòn bẩy, thúc đẩy hợp tác song phương.

Giáo sư Lưu Anh nhấn mạnh trong bối cảnh Ngân hàng Dự trữ liên bang Mỹ (FED) tăng lãi suất, thắt chặt chính sách tiền tệ, Tổng thống Mỹ Donald Trump ủng hộ chủ nghĩa bảo hộ thương mại - làm gia tăng rủi ro trong dịch chuyển dòng vốn xuyên quốc gia trên phạm vi toàn cầu, việc tăng cường hợp tác tài chính giữa Trung Quốc và ASEAN có vai trò quan trọng đối với phòng ngừa rủi ro bên ngoài, nâng cao sự ổn định đồng tiền của mỗi nước, phòng chống khủng hoảng tài chính.

Ngoài ra, Trung Quốc và ASEAN cần tăng cường giao lưu nhân dân, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục và du lịch.

Quan hệ thương mại ASEAN - Hàn Quốc

Năm 2014, ASEAN và Hàn Quốc kỷ niệm 25 năm mối quan hệ hợp tác ASEAN - Hàn Quốc, với các thành tựu thương mại đáng tự hào của hai bên. Mục tiêu tương lai của mối quan hệ này là: "Xây dựng niềm tin, đem đến hạnh phúc" được xác định trong cuộc họp thương mại giữa ASEAN và Hàn Quốc này 11-12/12/2014 tại Busan, Hàn Quốc nhằm đưa mối quan hệ hợp tác giữa hai Bên lên một tầm cao mới.

Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc ngày 31/5/2017 công bố số liệu cho thấy, kim ngạch xuất khẩu của nước này đối với các nước ASEAN năm 2016 đạt hơn 74 tỷ USD, tăng hơn 2 lần so với mức 32 tỷ USD năm 2006.

Kim ngạch xuất khẩu tăng do hoạt động thương mại, đầu tư gia tăng mạnh mẽ khi Hàn Quốc và ASEAN bắt đầu thực hiện Hiệp định thương mại tự do (FTA). Trong vòng 10 năm (từ 2006) đến nay kim ngạch xuất khẩu của Hàn Quốc sang ASEAN tăng bình quân 7,5%/năm; kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của Hàn Quốc từ

ASEAN tăng 3,3%/năm và đạt trên 44 tỷ USD năm 2016.

Như vậy tổng giá trị kim ngạch thương mại giữa Hàn Quốc và ASEAN tăng gần 6%/năm và đạt xấp xỉ 119 tỷ USD năm 2016.

Theo Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc, trong 10 năm qua ASEAN đã trở thành đối tác thương mại lớn thứ hai của Hàn Quốc. Hai bên đang nỗ lực nâng cấp FTA để mở rộng thị trường, giảm thêm các mức thuế áp dụng với hàng hóa và dịch vụ.

Quan hệ thương mại ASEAN - Nhật Bản

Sau khi chiến tranh Thế giới thứ II kết thúc, Nhật Bản đã tham gia vào việc giúp đỡ xây dựng đất nước các quốc gia trong khu vực ASEAN thông qua Chương trình Hỗ trợ Phát triển Chính thức (ODA). Nay Nhật Bản đã trở thành nhà tài trợ ODA hàng đầu cho ASEAN. Sau nhiều thập kỷ, Nhật Bản & Singapore đã có được cam kết với nhau về Hiệp định Đối tác Kinh tế (JSEPA) đầu tiên vào năm 2002. Kể từ đó, Nhật Bản và các quốc gia thành viên Asean đã tăng cường hơn nữa mối quan hệ hợp tác trong các lĩnh vực thương mại và đầu tư thông qua Hiệp định song phương EPAs và các hình thức hợp tác thương mại khác như Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện khu vực Asean-Nhật Bản (AJCEP). Nhật Bản và Asean là hai đối tác thương mại lớn, và Nhật Bản đã trở thành đối tác thương mại và đầu tư lớn thứ 2 của ASEAN, sau Liên minh Châu Âu.

Đầu tư trực tiếp (FDI) nước ngoài từ Nhật Bản vào ASEAN lên đến 13,4 tỷ USD, chiếm 9,8% tổng lượng vốn FDI vào ASEAN. Nhật Bản vẫn là nguồn cung cấp vốn FDI vào ASEAN lớn thứ hai sau EU.

Thương mại hai chiều giữa ASEAN và Nhật Bản đã đạt 229,1 tỷ USD trong năm 2014, chiếm 9,1% tổng thương mại của ASEAN. Nhật Bản vẫn đối tác thương mại lớn thứ ba của ASEAN sau Trung Quốc và Liên minh châu Âu (EU).

Đầu tư trực tiếp (FDI) nước ngoài từ Nhật Bản vào ASEAN lên đến 13.4 tỷ USD, chiếm 9,8% tổng lượng vốn FDI vào ASEAN. Nhật Bản vẫn là nguồn cung cấp vốn FDI vào ASEAN lớn thứ hai sau EU.

Hàng năm, các quốc gia Asean đón hơn 4 triệu du khách Nhật Bản, trong khi đó, số lượng du khách du lịch đến Nhật Bản từ các quốc gia thành viên Asean cũng đã tăng hơn 2 triệu người vào năm 2015, tăng gần gấp 3 lần so với 2014. Ngoài ra, Asean có hơn 9.000 doanh nghiệp Nhật Bản đang hoạt động kinh doanh. Những hoạt động trong lĩnh vực thương mại và kinh tế đã góp phần tăng cường mối quan hệ chặt chẽ giữa Asean - Nhật Bản.

ASEAN và Nhật Bản đã ký kết Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện ASEAN-Nhật Bản (AJCEP) vào ngày 14/4/2008. Hiệp định này có hiệu lực từ ngày 01/12/2008. Hội nghị cấp cao ASEAN-Nhật Bản lần thứ 18 ghi nhận tầm quan trọng của AJCEP trong thúc đẩy hội nhập kinh tế sâu hơn nữa giữa ASEAN và Nhật Bản. Các nhà Lãnh đạo hoan nghênh việc kết thúc đàm phán về thương mại và dịch vụ bao gồm các phụ lục cả tài chính và viễn thông cùng với chương Di chuyển thể nhân theo Hiệp định AJCEP.

Lộ trình 10 năm hợp tác kinh tế chiến lược ASEAN - Nhật Bản đã được thông qua tại cuộc tham vấn AEM-METI thứ 18 vào ngày 30/8/2012. Lộ trình này nhằm mục đích tăng gấp đôi dòng chảy thương mại và đầu tư của ASEAN và Nhật Bản vào năm 2022. Các kết quả được thực hiện theo Lộ trình bao gồm phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs) và các hợp tác xã, khung pháp lý về kinh tế, khoa học và công nghệ, y tế, kho vận và vận tải, công nghệ thông tin và truyền thông, giáo dục, phát triển nguồn nhân lực, và du lịch.

Ngày 11/7/2017, tại Tokyo, Ngoại trưởng Nhật Bản Fumio Kishida đã có buổi gặp gỡ Đại sứ các nước Đông Nam Á nhân kỷ niệm 50 năm thành lập ASEAN. Đại

sứ Việt Nam tại Nhật Bản Nguyễn Quốc Cường cũng tham dự sự kiện trên. Ngoại trưởng Fumio Kishida bày tỏ mong muốn Nhật Bản sẽ tiếp tục hợp tác và hỗ trợ các ASEAN.

Quan hệ thương mại ASEAN - Ấn Độ

Ấn Độ đang không ngừng thúc đẩy hợp tác với ASEAN trên các lĩnh vực thương mại, đầu tư và kết nối. Trong bài diễn văn đánh dấu 25 năm quan hệ Ấn Độ - ASEAN vừa qua tại Singapore, Quốc vụ khanh phụ trách Đối ngoại Ấn Độ Subrahmanyam Jaishankar khẳng định sự hội tụ mạnh mẽ giữa Ấn Độ và ASEAN có thể trở thành cơ sở cho sự hợp tác mức độ cao hơn.

Trong 25 năm qua, quan hệ đối tác giữa hai bên đã mở rộng ra nhiều lĩnh vực hợp tác, trong đó có chính trị, kinh tế, văn hóa-xã hội và an ninh. Có tới 30 cơ chế hợp tác giữa ASEAN và Ấn Độ và theo Ban thư ký ASEAN, 21 trong số 26 lĩnh vực ưu tiên hợp tác, chiếm tới 80% Kế hoạch hành động ASEAN-Ấn Độ trong giai đoạn từ 2016-2018 đang được thực thi.

Theo báo cáo về tiến trình phát triển quan hệ ASEAN - Ấn Độ, ông Jaishankar nhấn mạnh mối quan hệ ASEAN - Ấn Độ đã phát triển nhanh chóng, từ Đối tác đối thoại toàn diện năm 1996 đến Đối tác cấp cao năm 2002, và hai bên đã nâng cấp quan hệ lên thành Đối tác chiến lược năm 2012. Quan hệ kinh tế giữa ASEAN và Ấn Độ cũng tăng lên theo thời gian. Năm 1992, tổng kim ngạch thương mại của Ấn Độ với ASEAN đạt gần 5 tỷ USD song qua 25 năm, ASEAN đã trở thành đối tác thương mại lớn thứ 4 của Ấn Độ, chiếm hơn 10% tổng thương mại của nước này trong khi Ấn Độ trở thành đối tác thương mại lớn thứ 7 của ASEAN. Sau gần 2 năm tăng trưởng chậm lại, thương mại giữa ASEAN và Ấn Độ lại tiếp tục tăng trưởng trở lại ở mức 8% trong năm 2016-2017. Hai bên đặt mục tiêu thương mại song phương đến năm 2025 đạt 200 tỷ USD.

Ông Jaishankar khẳng định, các

nước ASEAN chiếm vị trí quan trọng trong các mối quan tâm của Ấn Độ, đồng thời nhấn mạnh việc Ấn Độ và ASEAN cùng phối hợp sẽ góp phần dung hòa các mâu thuẫn toàn cầu và tạo ra bước ngoặt ngoại giao quan trọng.

ASEAN và Ấn Độ từ xa xưa đã có các mối liên kết về văn hóa và văn minh. Theo ông Jaishankar, sự hiện diện của Ấn Độ trong khu vực Đông Nam Á ở thời điểm hiện tại là lẽ dĩ nhiên. Các mối quan hệ song phương giữa Ấn Độ với các nước thành viên ASEAN đã tăng lên đáng kể sau khi các chính sách đối ngoại của Ấn Độ ở khu vực được triển khai. Trong những năm qua, các cấp lãnh đạo Ấn Độ đã tăng cường đối thoại và trao đổi với các quốc gia thành viên ASEAN. Phía Ấn Độ cho rằng việc cùng ASEAN “nắm chặt tay nhau” có thể thúc đẩy hợp tác mạnh mẽ giúp Ấn Độ trở thành quốc gia “tự tin hơn”, có trách nhiệm hơn trong việc giải quyết các vấn đề tại khu vực Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương và toàn cầu.

Singapore được xem như một cửa ngõ của Ấn Độ vào ASEAN và được đánh giá là một đối tác kinh tế và an ninh quan trọng, góp phần tạo điều kiện thuận lợi để Ấn Độ thúc đẩy và mở rộng nền kinh tế ở mức độ cao hơn, mở ra một làn sóng mới cho các nhà đầu tư Ấn Độ vươn ra nước ngoài.

Quốc đảo Sư tử có mối liên kết với 15 thành phố tại Ấn Độ với hơn 6.000 công ty Ấn Độ đang hoạt động kinh doanh. Singapore cũng thu hút Ấn Độ trong nhiều lĩnh vực thương mại, hàng hóa, năng lượng, cơ sở hạ tầng... Đổi lại, Singapore cung cấp vốn đầu tư cho cả các doanh nghiệp Ấn Độ trong và ngoài nước. Các doanh nghiệp Singapore cũng chiếm vị trí cực kỳ quan trọng trong nền kinh tế Ấn Độ thông qua một loạt hoạt động, bao gồm việc mở rộng các lĩnh vực từ viễn thông và hàng không đến logistics và cả lĩnh vực tài chính...

Tùng Lâm tổng hợp